

CUỘC XỔ SỔ ĐÔNG-PHÁP

PHAT - HÀNH LẦN THỨ HAI

Cuộc xổ số này chia làm 4 kỳ liên tiếp nhau:

Kỳ thứ nhất, xổ tại Nam-Vang, ngày 23 tháng 10 tây năm 1936.

Kỳ thứ hai, xổ tại Hanoi, ngày 17 tháng 11 tây năm 1936.

Kỳ thứ ba, xổ tại Saigon, ngày 19 tháng chạp tây năm 1936.

Kỳ thứ tư, xổ tại Hanoi, ngày 20 tháng giêng tây năm 1937.

Mỗi tháng một kỳ, phát hành 200.000 vé

Mỗi kỳ xổ, có:

1 số trúng	4.000\$
8 số trúng	1.000
80 số trúng	100
400 số trúng	50
4.000 số trúng	10

Các số mua trong 4 kỳ đó, bất cứ kỳ nào, đều trúng hay không, đều vẫn còn được dự vào một cuộc xổ số chung nữa, mở tại Huế ngày 20 tháng giêng tây năm 1937, liên sau khi xổ kỳ thứ tư rồi. Có 3 LO LỚN:

1 lô trúng 100.000\$

1 lô trúng 40.000\$ và 1 lô trúng 20.000\$

Kỳ nào, vé cũng bán khắp cả xứ Trung-kỳ. Hiện nay đã bán vé kỳ thứ nhất: ở các thành thị, bán đến 22 tháng 10 tây thì thôi, còn các chỗ khác chỉ bán đến 20 tháng 10 tây là cùng.

Mỗi vé giá bán: 1\$

CÁCH GIÁO-DỤC TRẺ CON BÊN NƠU-ƯỚC

MỘT TÒA ÁN CHUYÊN XỬ BIỆNH BỌN CON NIT

Nơi là tòa án, nhưng thật là một nơi tiên cảnh của bọn trẻ hoang đường - Không có đứa trẻ nào gọi là hư hỏng, khi thiếu tại tòa án này - Nhưng vị quan tòa đều hiền như Phật

Tiếp theo vì bất)

Đứa bé được gọi tới một học hiệu vui vẻ

« Quan tòa đọc qua các tờ báo cáo rồi tuyên bố rằng con Mariam phải gọi vào một học hiệu.

« Chỉ Hassett lại cãi nghĩa cho tôi hiểu: « Hiện có độ 50 học hiệu chuyên dạy bọn trẻ con hoang đường đó, mà phần nhiều đều do các đoàn thể tôn giáo chủ trương. Thành phố phải trả mỗi ngày một quan về mỗi đứa bé, và như trường ở trên này, người cha được lợi thêm con khi nào cũng được. Nếu xét ra có thể lãnh con về nuôi, người ta cũng cho; không thì đưa bé ký sẽ được học hành, rồi người ta tìm cho việc làm nữa. Lắm khi học hiệu ấy lại phải gọi đứa bé cho tu gia, rồi cứ cấp cho mỗi đứa mỗi ngày một quan là xong. Con trẻ bị bỏ hoang như thế, nguyên do chỉ vì cảnh nghèo khổ, vậy nên tòa án phải làm cho đoàn thể lạc thiện chủ ý tới cảnh nhà ký và trả phương cứu cấp.

Trong năm vừa qua, trong số 5.000 đứa trẻ bỏ hoang, chỉ 1.172 đứa phải gọi vào các học hiệu thôi».

Một tòa án hiền lành như Phật

« Tòa án xử trẻ con phạm tội, dành riêng không cho người nhà báo và công chúng vào xem. Tuy vậy, phòng ký rộng rãi lắm, người tới dự đông, mà phần nhiều là đại biểu các đoàn thể xã hội.

« Một viên cảnh sát bận thường phục dẫn vào 2 đứa bé, một đứa đen, một đứa trắng, cả hai đều 11 tuổi. Chúng đứng trước mặt quan tòa - quan tòa là một vị dân bà - rồi viên cảnh sát khai rõ đầu đuôi việc chúng nó. Rằng y thấy chúng đang nửa đêm, ra sức vật ngã một ông lão rồi móc hết đồ trong túi; khi thấy bóng y, chúng lại đặt lẩn thoát; đêm bữa sau, y gặp hai đứa ở ngoài hiên một cái nhà kia.

« Quan tòa hỏi hai đứa một cách rất nhã nhặn và êm dịu, báo chúng kể lại cho nghe công việc đã làm, thì đứa đen nói trước kia nó ở với bà nội nó, nhưng rồi bà nó bỏ đi ở nơi nào mà lại quên không để chỗ ở cho nó rồi. Từ kỳ trước nay, nó phải bán nệm trình kiếm tiền và ngủ nơi các hiên nhà. Con đứa trắng thì nói trước kia nó ở với cha mẹ cùng làm anh chị em nó. Nó không có gì ăn cho đủ no, và chỉ thích ngủ trong phòng kín; đến như ông già kia là người hiền, nhưng chẳng khi nào ông cho hai đứa một miếng.

Người ta không cho mấy đứa trẻ mới phạm tội là tội nhân thật

« Quan tòa hỏi chúng có muốn vài ngày nữa người ta sẽ dẫn tới một cảnh nhà trẻ con ở, có đủ giường nằm tốt đẹp, đồ ăn ngon sẵn sàng và bạn bè tốt lành cho được sung sướng không? (1) 2 đứa bé đồng thanh trả lời: « Không, thích làm.

« Chỉ Hassett lại nói với tôi: « Chúng phải ở đó độ 3 ngày để đi thì giờ đi tra, rồi chắc sẽ giao trả lại cho cha mẹ nó. Trong thời gian một năm, chúng phải nhớ mỗi tháng 2 lần tới một thư viện của hội Y. M. C. B., và tập theo những lời mà trường phê phán, đừng nói cho một người lo việc xã hội cứu-độ thuộc về đạo của chúng biết. Bây giờ họ khuyên chúng nhập vào hội đó, hoặc là nhập vào một đoàn thể trẻ con khác, thế là

Thi thơ ký tòa Sư

Đến 18 Janvier 1937, tại các tòa Sơ Vinh, Huế, Quinhon, Nha Trang sẽ mở kỳ thi tuyển 15 người vào tòa Sơ.

Hạn nộp đơn đến 3-1-37 thì hết.

Những điều nguyên vọng

(Tiếp theo)

Sau khi Ủy-ban Tam-thời Trung-kỳ ở Huế đã tuyên bố giải-tán ngày 22-9-36, bản-báo lại có nhận thêm được nhiều tờ thỉnh cầu ở các nơi gửi đến, vậy xin trích đại lược đăng như sau này:

Tiếng-Dân

6./ Ông Tr. m. T., ở Bình-khê (Bình-dinh), xin: a) theo chánh thể Lập hiến, có sự đồng ý Nghị viện; b) cho dân có quyền tham dự vào dân nước Pháp, thế mới gọi là Dân chủ; c) xét hình phạt cho đúng công lý, cho dân khỏi bị sự oan khuất; d) giảm nhẹ sưu thuế cho dân khỏi bị khổ; e) cho Dân viện được trọn quyền tham dự chánh trị; f) cho báo chí sách vở được tự do ngôn luận, được lưu hành và tàng trữ ở Trung-kỳ, không bị cấm; g) cho dân được tự do trưng bày, rao giảng, biểu tình và khai các mỏ ngà kim, khoáng sản; h) cho dân được tự do học chữ quốc ngữ và chữ Pháp, k ông hạn tuổi lớn hay nhỏ, không bị buộc các điều kiện khác, và được tự do lập tư trường, khai xin phép; i) cho dân được tự do thông thương với ngoại quốc, khai xin phép; v.v...

7./ Ông Ng. ng. C., huyện Bình-xuân (Phước-yên), xin: a) giảm bớt các môn thuế ngoại ngạch; b) giảm bớt quan lại Á-nam; c) dân có quyền thuê thầy dạy đến trước tòa Nam án; d) thả thuế muối, thuốc lá, kiểm lâm; e) Những chánh trị phạm lúc mãn hạn tù cũng được về quê hương; f) giảm lương quan lại để lấy tiền mở thêm trường học; g) đặt một viện Hàn-lâm để dịch các sách cổ tịch của Tây, Tàu ra quốc văn để bán rẻ cho dân mua xem.

Gán 30 cu ly trong hảng và bông Việt Nam làm reo

để phản kháng sự ăn uống thiếu hụt

Hôm ngày thứ bảy vừa rồi, tại hảng và bông Việt-Nam ở Cholon của ông hội đồng Hên, có gần 30 người cu ly làm reo để phản kháng sự ăn uống không được tử tế. Họ báo rằng cho họ ăn uống vậy thì làm sao có sức động tác những bao bì bông lên xuống trên lầu.

Sau cuộc làm reo, 30 người cu ly đó bị đuổi ra khỏi sở hết.

Lời dân kêu về việc hội Thủy cư ở Điện Bàn, Quảng-nam

Bản báo nhận được bài của ông Trần Văn, xin đăng như dưới:

Chánh, tôi là một người dân ở xã Điện Bàn, Quảng nam, ở quê hương tôi được biết về việc này sao?

Năm 1917, các làng như La qua, Quảng Nam, Thanh qui, Nại giáp, Tam giáp v.v... có ký tên vào một hội Thủy cư Quảng nam để nước ăn 1/3 lúa, còn 2/3 và điều đó một năm làm 3 mùa. Về nước mùa tháng 8, hội Thủy cư ăn 1/3 lúa. Còn mùa tháng 9 có nước trời mưa, hội không ăn nước chia 1/3 không được. Vì lý do này nên chúng tôi đành chịu thiệt. Bây giờ đến cách chia lúa thế này báo chúng tôi chịu sao nổi. Xin là:

Năm 1917 ông Bastier làm, khi lần chia ông cho người đi cấp lúa 1 sào là 16 sào hay 20 sào tùy theo lúa xấu tốt (tức ông Thủy cư 5 sào, Bùn hồ 10 sào). Bùn Thủy cư và Bùn hồ thặng thừa thì ông đem lúa cấp trả (mang) ông. Bùn không, thì quan Bùn phương anh thiệp vào để hội đồng thì hoạch (Phải Phải, Thủy cư, Bùn hồ hội lại), vì thế nên việc lần chia giữa Thủy cư và Bùn hồ 11 sào ra.

Năm 1924 ông Hải hay 11 sào; năm 2 sào điều chỉnh không xong thì lần chia lại ruộng, có 3 sào. Thủy cư 1, Bùn hồ 2. Trong mấy năm đó chúng tôi được thừa nhận ruộng, chỉ mỗi một lần ông gọi và đánh dấu lại mà được công bằng.

Từ năm 1931 lại đây, ông Trần Ngọc Chương làm. Hai năm đầu (1931 - 1932) ông cũng chia như cách ông Hải hay 11 sào, Bùn hồ 10 sào. Nhưng năm 1933 đến đây, ông bắt chia lúa 10 sào cho người đi cấp lúa, năm này 1 sào 25 sào, năm khác 30 sào. Ông không trả lại. Mỗi năm có 10 sào, năm nay thì ông cho, năm khác không trả, nên chúng tôi đi đòi đơn đơn tại phủ Điện Bàn ngày 20-9-36. Quan Phủ trả lời số 4362 ra ngày 23-9-36, báo Thủy cư, Bùn hồ ông phải phải hiệp đồng thì hoạch. Song ông chỉ ông người đại lý Trương Kế không tuân hành, cứ lần lần chúng tôi đòi ông đòi ông chịu trận mà lại này này hay học (hiện bây giờ đương mưa lụt).

Chúng tôi bây giờ biết nghĩ sao? Bỏ lúa ruộng ông đồng chúng?

Số lúa ruộng thì chúng tôi lấy gì ăn, lấy gì mà ăn, như ông Huyện Chương (Quảng Nam) năm 1919 vì bỏ lúa ruộng ông đồng mà phải là. Bây giờ cấp lúa cao quá chúng tôi chỉ xin phân hoạch giữa ruộng 3 sào, Thủy cư 1, Bùn hồ 2 như 1932 là công bằng vậy mà ông chỉ ông không chịu. Ông làm 10 sào!

Chúng tôi xin quan trên xét cho, và việc Dân bản anh thiệp vào cho chúng tôi như với. Chúng tôi xin đội ơn về ông.

Điện Bàn

Quý ngài muốn ăn ngon, ngủ được, bỏ đường sức lực, tinh thần cường tráng, xin cứ dùng thuốc:

HUYẾT TRUNG-BỬU hiệu Đại-Quang, nhân con Bướm-Bướm, quý ngài sẽ được bằng lòng. Huyết-Trung-Bửu là một môn thuốc Bô-huyết hay vô song. Đại-Quang Dược-Phòng CHOLON, 27 Bđ. Tổng-độc-Phương - HANOI, 29 phố Hàng Ngang

TRẺ CON GÂY ỒM nguyên nhân vì đâu?

Nhiều đứa trẻ thân thể gây ồm, mặt mày xanh vàng, bụng to và thường có sán, đêm ngủ khóc, thường có ghẻ nổi, sốt ja bởi những nguyên nhân sau đây:

Nhân thể thiếu nguyên yếu;
Trong mình có độc bởi những bệnh di truyền;
Tỷ lệ tinh thể bởi bị một bệnh thường, ăn những thức ăn khó tiêu, hoặc uống lạnh.

Muốn bởi bỏ thiên nhiên, tẩy tích trẻ, bỏ tỷ lệ, trẻ ghẻ nổi, lợ máu độc, để cho thân thể mập mạp, khi huyết đầy đủ, da thịt nở nang, gân xương cứng mạnh, nên cho d ng.

Thuốc bổ trẻ con

HIỆU CHỮ THỢ
Một chai 0\$80
NHÀ THUỐC VINH-THO TOURANE

Vụ giết người rất ghê gớm và vụ cháy nhà

(Một đứa con trai 18 tuổi cầm dao chém luôn 5 người)

Ngày 23-9-36, lúc 5 giờ mai, ở tại làng Mỹ-lộc, tổng Mỹ-lộc, huyện Lệ-thủy, có xảy ra một vụ chém người rất ghê gớm, khốc hại chưa từng thấy:

Lúc 5 giờ mai ngày ấy, người trong làng nghe tiếng kêu cứu, nhà của Võ-Bình bị cháy; đương chạy đi cứu, người ta gặp ông Võ, độ 35 tuổi, thấy máu me đầy người, vì bị chém một lát dao từ tai xuống đến cằm ở má bên trái, mắt bên một lớp thịt, lỗ cá hai bên răng. Hồi vì sao bị chém và ai chém thì thì chỉ nói hạp bợ được rằng: « Hai mẹ con tên Nhặc chém tôi và bốn đứa con ông hương Kiển cũng bị chém gần chết nữa! ».

Lúc chạy đến đám cháy, thì thấy trước sân nhà ông Hương kiển Phạm-Kiến, cách cái nhà cháy của Võ-Bình độ mười thước tây, thấy 4 mạng người nằm ngửa ngoài sân, và thấy trên sân máu đỏ tươi to bằng hai cái lòng, người nào cũng nhuộm máu và gần chết. Bốn mạng ấy đều bị chém ở mắt và ở đầu, toàn là con của hương-kiếm Phạm-Kiến cả.

Đương lúc nguy nan ấy, mấy có ông Võ - như - Liên (chồng có mẹ nhà thương Mỹ - lộc) chạy đến theo cứu mấy người bị nạn đến nhà thương. Tới nhà thương thì thấy người con gái thứ hai của hương-kiếm Phạm-Kiến, tên là Chư-Nhị, 5 tuổi, bị một lát dao chính giữa đầu, từ trán đến xoáy, rách hai sọ, máu chảy ra, đã hết thở; người con trai thứ, tên Mây-Nhị, 15 tuổi, bị chém hai lát trên đầu; người con gái thứ ba, tên Chư-Hà, 5 tuổi, cũng bị chém hai lát trên đầu; người con gái thứ tư, tên Chư-Con, 3 tuổi, bị chém một lát cũng ở trên đầu; và thì ông chạy đến nhà thương khi trước tay đương còn sống, nhưng thương tích nặng nề nguy kịch lắm. Nhờ hai ông bà Võ-như-Liên hết lòng cứu chữa, nên Mây-Nhị mới có hơi cầm, và mới tỉnh dần.

Đến 9 giờ mới quan huyện số tại và thấy thừa phái Nguyễn-khảo-Cung đến làm biên bản. Theo các lời khai, thời thì Ồm là người tới làm thuê cho Võ-Bình chủ nhà bị cháy. Lúc thấy lửa cháy thì vào bên trong để cứu tài sản. Nhưng đến gần cửa, thì thấy một người con gái tên Nhặc chém. Còn 4 người con của hương kiển Phạm-Kiến bị chém sau thì đến và trong lúc chạy hoảng sợ đi giật lùi và cha chúng nó đi nhóm láng để đợi rước quan huyện về hành án. Chính tên Mây-Nhị trong lúc ấy cũng giương gươm khai chính mẹ con tên Nhặc chém mấy anh em nó. Nghĩa là phần chính trong vụ giết và chém người này tên Nhặc độ 40 tuổi và con trai nó tên Chư độ 15 tuổi là thủ phạm. Xong xuôi, quan huyện số

đó cho chở 4 người bị thương gần chết kia về nhà thương Đồng-bởi, nhưng người ta sợ thì Ồm, nhiều tuổi nhất, và Chư-Con, nhỏ tuổi nhất, không sống được.

Còn tên Chư-Nhị, thân nhân nó đã thuận nhận chôn cất, và 2 mẹ con tên Nhặc và cây dao đều giải về huyện, để chờ xét xử. Quan huyện để mở cuộc điều tra, lấy cung liên hương lý, bằng câu.

Có chắc mẹ con tên Nhặc là thủ phạm độc chính trong vụ chém người này không?

Nếu có thì nguyên do vì sao?

At đối nhà tên Võ-Bình?

Vì sao mà đối?

Mấy lần dân làng Quảng-bình, xuất là huyện Lệ-thủy có tiếng là yên ổn hiền lành thuận hậu nhất, vậy bỗng nhiên xảy ra một cái chuyện quan trọng như vậy, nên dư luận ồn ào sôi nổi lên, đi đâu cũng thấy cụm 5 người, cụm 3 người bàn tán về cái chuyện ấy, và trên mặt mọi người thấy có vẻ không khiếp vù công.

Nhà đương cuộc cần phải vững vàng để đợi và gia tâm cho lắm mới có thể vào cái màn bí mật kia lên được.

Có tin gì sẽ đăng tiếp.

DỰ-BIỆT

Đi dự lễ khánh thành đường xe hòa Đông dương

Các đoàn đại biểu cả 5 xứ đến dự lễ khánh thành đường xe lửa sông Đông-dương, như sau này:

Bắc-kỳ: Người tỉnh Hanoi.

Dân cư miền trung châu: 1 ông già, 1 viên kỹ mục, 1 nông gia, 1 người nhà quê

Thổ Bắc kỳ, 6 cô dâu, 2 kép, Thổ Lạng sơn, Mường Hòa bình, Thái Sơn la, Thái trắng Lai châu, Mãn tiền Bắc kạn, Mãn Tapan Hà giang, Mãn cốc Cao bằng, Mãn Lao tay, Hương đạo sinh.

Lào: Dân Lào, Thái Nena, Mèo Lu, Khas Alak, và Hương đạo sinh. Cao mên: Dân Mên, vũ nữ Cao mên. 10 ca nhi, 5 kép, dân Điện biên ở Pailin, dân Mĩ lai ở Nam vang, dân Paong ở Hanoi-Chông, dân Steng ở Kratié. Hương-đạo sinh.

Trung-kỳ: Dân Huế, dân Bình định, 5 ca nhi, 5 kép, vũ nữ của nhà vua, Mường Thanh hóa, bọn mền Xuân phả, Chăm ở Phan rang, Sédangs ở Kontum, Djars ở Plei-lu, Rhades ở Banmethuot, Hương-đạo sinh.

Nam-kỳ: Người Saigon, người Lạc lloh, ca nhi và nhạc công, Hoa kiều ở Chợ lớn, Ấn độ ở Nam kỳ, Hương-đạo sinh Nam kỳ, Tàu và Tây

